**Bài tập nhóm 8 Kế hoạch dự án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và Tên | MSSV | Vai trò | Ghi chú |
| 1 | Hoàng Đức Tấn | 20225924 | Tổ chức, duy trì cuộc họp thành viên, xác định rủi ro kỹ thuật, chi phí, đóng góp ý kiến cho cấu trúc phân tầng. | 20% |
| 2 | Nguyễn Trịnh Hoàng Nguyên | 20225656 | Xác định rủi ro kỹ thuật, chi phí, giả định về nhân lực, các ý kiến bên ngoài, ghi chú, đóng góp ý kiến, đóng góp ý kiến cho cấu trúc phân tầng. | 20% |
| 3 | Trần Phúc Sơn | 20225666 | Xác định rủi ro kỹ thuật, chi phí, giả định về nhân lực, các ý kiến bên ngoài , đóng góp ý kiến, đóng góp ý kiến cho cấu trúc phân tầng, xây dựng bảng cấu trúc. | 20% |
| 4 | Đặng Huy Hoàng | 20225843 | Xác định rủi ro kỹ thuật, chi phí, giả định về khách hàng, các ý kiến bên ngoài, đóng góp ý kiến cho cấu trúc phân tầng, xây dựng bảng cấu trúc. | 20% |
| 5 | Bàng Tiến Thành | 20225669 | Xác định rủi ro kỹ thuật, chi phí, phê duyệt, các ý kiến bên ngoài, đóng góp ý kiến, đóng góp ý kiến cho cấu trúc phân tầng, xây dựng bảng cấu trúc. | 20% |

# Bài 4.1 Khởi tạo dự án (tuyên ngôn dự án)

*Hướng dẫn:*

Tuyên ngôn dự án (Project charter) là tài liệu quan trọng nhất cần viết khi bắt đầu một dự án. Tài liệu này do nhà tài trợ dự án ban hành, chính thức cho phép tồn tại của dự án và trao cho người quản lý dự án quyền áp dụng các nguồn lực của tổ chức vào các hoạt động của dự án. Tuyên ngôn dự án có thể được gọi với những tên khác như “Điều lệ dự án”, “Tờ trình chủ trương”, “Báo cáo nghiên cứu khả thi”.

Nội dung của tuyên ngôn dự án gồm những thông tin cốt lõi về dự án và sản phẩm phần mềm mà dự án dự định đáp ứng.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Thông tin chung** | | | | | |
| **Tên dự án:** | | **Xây dựng phần mềm quản lý và thu phí ở chung cư Blue Moon** | | | |
| **Nhà tài trợ dự án:** | | **Anh XYZT** | | | |
| **Cơ quan tài trợ:** | | **Công ty ABC** | | | |
| **Mức độ ảnh hưởng của dự án:** | | Phần mềm nội bộ, thay đổi cách thức quản lý thông tin thu phí và thông tin hộ dân cư ở chung cư Blue Moon | | | |
| **2. Đội ngũ thực hiện** | | | | | |
|  | **Họ và tên** | | **Nơi công tác** | **Điện thoại** | **E-mail** |
| **Người quản lý dự án:** | Hoàng Đức Tấn | | Đại học Bách Khoa Hà Nội | 0389999999 | Tan9999@gmail.com |
| **Thành viên dự án:** | Nguyễn Trịnh Hoàng Nguyên | | Đại học Bách Khoa Hà Nội | 0123456789 | Nguyen1234@gmail.com |
|  | Đặng Huy Hoàng | | Đại học Bách Khoa Hà Nội |  |  |
|  | Bàng Tiến Thành | | Đại học Bách Khoa Hà Nội |  |  |
|  | Trần Phúc Sơn | | Đại học Bách Khoa Hà Nội |  |  |

|  |
| --- |
| **3. Các bên liên quan khác *(vai trò, trách nhiệm của các cá nhân và đơn vị tham gia chính trong dự án)*** |
| Đại diện khách hàng: ông Nguyễn Văn C, trưởng ban quản trị tòa nhà Blue Moon |
| Đại diện người dùng cuối: bà Phạm Thị A, kế toán ban quản trị tòa nhà Blue Moon |
| Đại diện bộ phận kinh doanh: ông Lê Văn B, nhân viên kinh doanh Công ty ABC |
|  |
|  |
| **4. Tuyên bố phạm vi dự án** |
| **Bối cảnh và động cơ** *Mô tả bối cảnh, động cơ thực hiện dự án* |
| Hiện tại, Ban quản trị chung cư BlueMoon đang quản lý việc thu phí theo phương thức thủ công, có sử dụng một số công cụ hỗ trợ như Excel nhưng hiệu quả quản lý chưa cao. Ban quản trị có nhu cầu xây dựng một phần mềm quản lý thu các loại phí tại chung cư BlueMoon, cũng như hỗ trợ các công việc quản lý khác tại chung cư được thông suốt. |
| **Mục đích của dự án** *Mô tả các nhu cầu nghiệp vụ cần giải quyết* |
| Xây dựng phần mềm hỗ trợ ban quản trị chung cư BlueMoon quản lý thông tin về các loại phí cần đóng góp (phí chung cư, phí dịch vụ, tiền thu hộ, khoản đóng góp) của các hộ gia đình, quản lý thông tin về các hộ gia đình (hộ khẩu) và nhân dân (nhân khẩu) đang sinh sống tại chung cư. |
| **Mục tiêu** *Mô tả các kết quả mong muốn đạt được theo cách có thể đo lường được* |
| Phần mềm phải:   * Quản lý được 100% các loại phí cần thu. * Quản lý được 100% thông tin về các hộ gia đình sinh sống tại chung cư BlueMoon và các biến động nhân khẩu liên quan đến từng căn hộ. |
| **Sản phẩm bàn giao** *Liệt kê danh sách các đầu mục sản phẩm cần bàn giao* |
| Cho khách hàng:   * Bộ cài đặt phần mềm hoàn chỉnh cho các máy tính cá nhân sử dụng các phiên bản khác nhau của hệ điều hành Windows * Chứng nhận Bản quyền phần mềm * Hướng dẫn sử dụng * Hướng dẫn cài đặt Cho chủ đầu tư: * Mã nguồn phần mềm * Các tài liệu kỹ thuật: tài liệu đặc tả yêu cầu, tài liệu phân tích thiết kế, tài liệu kiểm thử, tài liệu mô tả cấu trúc mã nguồn, API docs * Các tài liệu dự án |
| **Phạm vi** *Liệt kê những gì dự án sẽ làm hoặc không làm* |
| Phạm vi dự án bao gồm các công việc đặc tả yêu cầu, phân tích, thiết kế, lập trình, kiểm thử và triển khai phần mềm; không bao gồm việc nhập liệu thông tin đầu vào cho phần mềm như nhân khẩu, hộ khẩu, các loại phí.  Phạm vi sản phẩm: phần mềm gồm 3 module chính:   * Module quản lý thu phí * Module quản lý người dùng * Module quản lý hộ gia đình |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngân sách** | | | | |
| Ngân sách của dự án là 100.000.000 đồng, bao gồm kinh phí xây dựng phần mềm, quản lý dự án và kinh phí dự phòng. | | | | |
| **Lịch trình thực hiện** *Các mốc thời gian chính (bắt đầu, kết thúc) cho các pha trong dự án và các mốc khác* | | | | |
| Dự án được thực hiện trong quý IV 2023.   * Bàn giao phiên bản thử nghiệm (First user acceptance test): 30/11/2023 * Bàn giao phiên bản chính thức (Second user acceptance test): 15/12/2023 * Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 | | | | |
| **Rủi ro và giả định** *Liệt kê các trở ngại có thể khiến dự án thất bại* | | | | |
|  | **Rủi ro / Giả định** | **Xác suất xảy ra** | **Tác động** |  |
|  | Rủi ro kỹ thuật: |  |  |  |
|  | Hệ thống không tương thích với một số thiết bị và hệ điều hành | Thấp | Cao  Tác động lớn đến hệ thống, hệ thống có thể không chạy được hoặc chạy sai bởi hệ điều hành không tương thích |  |
|  | Không thể đáp ứng khi số lượng người dùng lớn | Vừa | Cao  Hệ thống có thể xảy ra lỗi dữ liệu |  |
|  | Xung đột giữa các phần mềm trong dự án | Vừa | Cao  Khiến phần mềm không thể chạy một cách bình thường, dẫn tới sai sót và trải nghiệm không tốt cho người dùng |  |
|  | Thông tin cá nhân của người dùng bị rò rỉ | Thấp | Vừa  Ảnh hưởng đến chi phí sửa chữa cũng như uy tín của dự án |  |
|  | Rủi ro chi phí: |  |  |  |
|  | Chi phí ước tính ban đầu không chính xác | Thấp | Vừa  Dự án có thể phải kéo dài, hoặc trong tình huống xấu hơn phải bị hủy bỏ |  |
|  | Cắt giảm ngân sách bất ngờ | Thấp | Thấp  Gián đoạn tiến trình xây dựng hệ thống. |  |
|  | Chi phí về bảo trì hệ thống | Thấp | Vừa  Ảnh hưởng đến chi phí sửa chữa cũng như uy tín của dự án |  |
|  | Giả định về nhân lực:  - Nhân lực không đảm bảo về số lượng và trình độ chuyên môn | Thấp | Cao  Có thể dẫn tới việc xây dựng sai so với thiết kế ban đầu và tốn thêm chi phí |  |
|  | Giả định về máy móc thiết bị:  - Phần cứng không đảm bảo | Thấp | Cao  Máy chủ bị sập, treo máy dẫn tới mất dữ liệu người dùng |  |
|  | Giả định về khách hàng:  - Người dùng cuối sẽ dùng thử phần mềm phiên bản thử nghiệm, đóng góp ý kiến để hoàn thiện phiên bản chính thức. | Cao | Vừa  Giúp phát hiện lỗi để cải thiện phiên bản chính thức |  |
|  | Giả định về phạm vi:  - Phạm vi dự án sẽ không thay đổi sau khi các bên liên quan đã ký kết. | Vừa | Cao  Dự án tiến hành thuận lợi theo như kế hoạch ban đầu |  |
|  | | | | |
| **Ràng buộc** *Liệt kê bất kỳ điều kiện nào có thể hạn chế các lựa chọn của nhóm dự án liên quan đến nguồn lực, nhân sự hoặc lịch trình (ví dụ: ngân sách định trước hoặc ngày kết thúc dự án, giới hạn số lượng nhân viên có thể được phân công cho dự án).* | | | | |
| * Dự án sẽ không kéo dài quá 4 tháng. Nếu chậm tiến độ, có thể tính đến phương án bổ sung thêm nhân lực thực hiện nếu không vượt quá ngân sách dự án. * Ngân sách dự án đã dự tính kinh phí dự phòng trong trường hợp có chi phí vượt mức, vì vậy không được phép vượt quá vì bất kỳ lý do gì. | | | | |
| **Các yếu tố phụ thuộc bên ngoài** *Liệu sự thành công của dự án có phụ thuộc vào sự phối hợp nỗ lực giữa nhóm dự án và các bên liên quan khác không? Các bên liên quan có đồng ý phối hợp không?* | | | | |
| - Công nghệ mới xuất hiện, làm cho công nghệ hiện đang sử dụng trở nên lỗi thời  - Đối thủ cạnh tranh tung ra sản phẩm tương tự trong lúc đang phát triển  - Hành động pháp lý trì hoãn hoặc tạm dừng dự án  - Sự đồng thuận của nhà đầu tư và các bên liên quan | | | | |
| **5. Chiến lược truyền thông** *cách người quản lý dự án sẽ liên lạc với nhà tài trợ dự án, nhóm dự án và các bên liên quan, ví dụ: tần suất báo cáo tiến độ, tần suất các cuộc họp của nhóm dự án, v.v.* | | | | |
| * Gửi báo cáo tiến độ dự án hàng tuần cho nhà tài trợ và đội dự án qua email * Họp nhanh với các thành viên dự án vào đầu giờ sáng hàng ngày * Họp đánh giá kết quả dự án tại mỗi mốc thời gian theo lịch trình thực hiện với khách hàng, nhà tài trợ và đội thực hiện dự án. | | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **6. Phê duyệt** | | | |
|  | **Họ và tên** | **Chữ ký** | **Ngày** |
| **Nhà tài trợ dự án** | Phạm Nhật Vượng | Vượng | 14/2/2025 |
| **Cơ quan tài trợ dự án** | Trịnh Trần Phương Tuấn | Tuấn | 14/3/2025 |
| **Người quản lý dự án** | Hoàng Đức Tấn | Tấn | 14/3/2025 |
| **7. Ghi chú** | | | |
| Tính năng quan trọng:   * Quản lý thu phí: Thống kê, nhắc nợ, tự động gửi email/SMS. * Quản lý hộ gia đình: Lưu trữ thông tin nhân khẩu, hợp đồng, lịch sử giao dịch. * Bảo mật: Mã hóa dữ liệu, phân quyền chặt chẽ, log truy cập. | | | |

# Bài 4.2 Lập kế hoạch dự án (Work Breakdown Structure, Gantt Chart)

A diagram of a company

AI-generated content may be incorrect.